

Số: 07/2019/QĐST-DS

Tp Vinh Long, ngày 22 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Kim P, sinh năm 1968

Địa chỉ cư trú: số nhà S, ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1972

Địa chỉ cư trú: số nhà S, đường Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Phạm Huỳnh Thanh T, sinh năm 1975

Địa chỉ cư trú: số nhà S, ấp L1, xã L2, huyện L3, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Nội dung:* Bà Nguyễn Kim T buộc trả bà Võ Thị Kim P số tiền tổng cộng 1.116.200.000đ (một tỷ một trăm mười sáu triệu hai trăm ngàn đồng), trong đó tiền nợ gốc 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), tiền lãi với lãi suất 1,66%/tháng của 07 (bảy) tháng là 116.200.000đ (một trăm mười sáu triệu hai trăm ngàn đồng). Thời hạn thanh toán nợ trong thời gian 03 (ba) tháng (đến ngày 14/5/2019) trở lại ngày hòa giải 14/02/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Án phí: Bà Võ Thị Kim P tự nguyện nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm là 11.371.500đ (mười một triệu ba trăm bảy mươi một ngàn năm trăm đồng), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 29.925.000đ (hai mươi chín triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo Biên lai số No 004221 ngày 20/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long nên bà P được nhận lại số tiền 18.553.500đ (mười tám triệu năm trăm năm mươi ba ngàn năm trăm đồng). Bà Nguyễn Kim T buộc nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm là 11.371.500đ (mười một triệu ba trăm bảy mươi một ngàn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- Dương sự: 3;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Vân